

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng tại Thông báo số 721-TB/TU ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Thành ủy Đà Nẵng;

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 1096/HĐND-KTNS ngày 08 tháng 9 năm 2020 về việc Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr-STC ngày 04 tháng 5 năm 2020, Công văn số 2240/STC-GCS ngày 02 tháng 7 năm 2020, Công văn số 2811/STC-GCS ngày 17 tháng 8 năm 2020 và Công văn số 3278/STC-GCS ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1198/STP-XDKTVB ngày 16 tháng 4 năm 2020 và trên cơ sở ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng tại cuộc họp UBND thường kỳ ngày 05 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức (đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng, mức giá tối đa) sử dụng xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô

chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

b) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế; xe ô tô chuyên dùng khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù (Khoản 7 Điều 17 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ) không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Đối tượng sử dụng và số lượng xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục I Quyết định này.

2. Chúng loại và mức giá xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục II Quyết định này.

Mức giá quy định tại Quyết định này là mức giá tối đa để các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào nhu cầu thực tế phục vụ nhiệm vụ được giao để lập kế hoạch đầu tư, mua sắm đúng chủng loại và không vượt quá số lượng quy định tại Quyết định này. Mức giá này chưa bao gồm lệ phí trước bạ, lệ phí cấp biển số xe, phí bảo hiểm, phí đăng kiểm, phí bảo trì đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe.

Điều 3. Trường hợp mức giá xe ô tô chuyên dùng tại thời điểm mua sắm có biến động cao hơn mức giá quy định tại Quyết định này và trường hợp cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo về Sở Tài chính để kiểm tra, tổng hợp trình UBND thành phố quyết định sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành uỷ và Thường trực HĐND thành phố.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2020.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *Thu*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- TT TU, TT HĐND thành phố;
- UB MTTQVN thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- KBNN Đà Nẵng;
- Báo Đà Nẵng, Báo Công an TPĐN;
- Đài Phát thanh - Truyền hình ĐN;
- Công TTĐT thành phố ĐN;
- Lưu: VT, STC.

95 KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Miên

thaohh2-30/09/2020 16:05:01-thaohh2-thaohh2-thaohh2

Phụ lục I
ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG VÀ SỐ LƯỢNG TỐI ĐA XE Ô TÔ
CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC,
ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Quyết định số: .34../2020/QĐ-UBND ngày 28../.9../2020
của UBND thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: chiếc

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
A	Các loại xe ô tô có kết cấu đặc biệt (xe chở tiền, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe cần cầu,...) và xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh, xe phục vụ tang lễ,...), xe dịch vụ sát hạch, tập lái	163
I	Sở Giao thông Vận tải	99
1	Trung tâm Điều hành đèn tín hiệu giao thông và vận tải công cộng	2
-	Xe cần rỗ nâng người làm việc trên cao	2
2	Trường trung cấp nghề giao thông công chính	97
-	Xe sát hạch, tập lái hạng B (số sàn)	16
-	Xe sát hạch, tập lái hạng B (số tự động)	5
-	Xe sát hạch, tập lái hạng C	5
-	Xe sát hạch, tập lái hạng D	2
-	Xe sát hạch, tập lái hạng E	2
-	Xe tập lái hạng B (số sàn)	40
-	Xe tập lái hạng B (số tự động)	8
-	Xe tập lái hạng C	12
-	Xe tập lái hạng D	4
-	Xe tập lái hạng E	2
-	Xe tập lái hạng FC	1
II	Sở Công Thương	1
1	Công ty Quản lý và phát triển các chợ	1
-	Xe cứu hoả	1
III	Sở Xây dựng	41
1	Công ty Công viên - Cây xanh	17
-	Xe ô tô tải thùng chứa và hệ thống chuyên dùng tưới cây với bồn tưới nước 8 m ³	3
-	Xe ô tô tải thùng chứa và hệ thống chuyên dùng tưới cây với bồn tưới nước 6 m ³	6
-	Xe ô tô tải có gắn cần cầu và rỗ nâng người	5
-	Xe ô tô tải chuyên dùng có gắn thang nâng người	2
-	Xe ô tô tải Ben tự đổ 6,3 tấn với thùng tải tự đổ 4,38 m ³	1



7/11

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
2	Công ty Thoát nước và xử lý nước thải	13
-	Xe tải thùng có bửng nâng, trọng tải 2 tấn	1
-	Xe bồn hút bùn	1
-	Xe vận chuyển bùn, rác	6
-	Xe thau rửa cống loại 4 (xe ô tô xitec phun nước)	2
-	Xe ô tô tải gắn cần cầu	2
-	Xe xúc lật thủy lực bánh lốp dung tích gàu 3,2 m ³	1
3	Ban Nghĩa trang	11
-	Xe tang rông	2
-	Xe tang trung	7
-	Xe tang lớn	2
IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	3
1	Ban Quản lý Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang	3
-	Xe nâng hàng	2
-	Xe tải gắn cầu	1
V	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	3
1	Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Đà Nẵng	1
-	Xe ô tô phun nước có gắn bồn chứa nước	1
2	Trung tâm dịch vụ tổng hợp khu công nghệ cao	2
-	Xe ô tô phun nước có gắn bồn chứa nước	2
VI	Đài Phát thanh - Truyền hình	2
-	Xe ô tô gắn thiết bị phát thanh truyền hình chuẩn HD	1
-	Xe ô tô gắn thiết bị phát thanh truyền hình công nghệ mới	1
VII	UBND các quận, huyện	14
-	Xe ô tô bán tải có gắn bửng nâng, hạ phục vụ công tác xử lý vi phạm để xe dưới lòng đường trái phép (02 chiếc/quận, huyện; 07 quận, huyện)	14
B	Các loại xe ô tô chuyên dùng khác (Xe ô tô tải, xe ô tô bán tải, xe ô tô trên 16 chỗ ngồi)	171
I	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND thành phố	14
-	Xe ô tô bán tải chỉ đạo phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn	5
-	Xe ô tô chuyên dùng phục vụ các đoàn A1, khách quốc tế	6
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ cán bộ lão thành, người có công cách mạng, cán bộ hưu trí	1
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, giết mổ gia súc, gia cầm, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật	1
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra an ninh, trật tự đô thị, khu công nghiệp	1
II	Văn phòng Thành ủy	7
-	Xe ô tô bán tải chỉ đạo phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn	2
-	Xe ô tô chuyên dùng phục vụ các đoàn A1, khách quốc tế	4

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ cán bộ lão thành, người có công cách mạng, cán bộ hưu trí	1
III	UBND 07 quận, huyện	21
-	Xe ô tô bán tải phục vụ chỉ đạo phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn (01 chiếc/quận, huyện)	7
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra an ninh, trật tự đô thị, khu công nghiệp; thanh tra xây dựng (01 chiếc/quận, huyện)	7
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa cơ sở, các thiết chế văn hóa (01 chiếc/quận, huyện)	7
IV	UBND 56 phường, xã	59
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra an ninh, trật tự các phường, xã (01 chiếc/xã, phường)	56
-	Xe ô tô bán tải phục vụ nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng thuộc các phường, xã quận Sơn Trà, quận Liên Chiểu, huyện Hoà Vang	3
V	Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Sở)	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát, đo kiểm chất lượng các trạm BTS, thanh tra xử lý các trạm internet công cộng và kéo cáp không đúng quy định; Phục vụ công tác thông tin hỗ trợ tuyên truyền, thu thập xử lý thông tin của Tổ báo chí; Phục vụ kiểm tra, giám sát, sửa chữa, vận hành quản lý các công trình hạ tầng kỹ thuật CNTT	1
VI	Sở Du lịch	1
1	Ban Quản lý Bán đảo Sơn Trà và các bãi biển du lịch	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, tổ chức các sự kiện du lịch, lễ hội	1
VII	Sở Công Thương	3
1	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	2
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, thương mại	1
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra, kiểm định khoa học công nghệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và phục vụ ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, khuyến công	1
2	Công ty Quản lý và Phát triển các chợ	1
-	Xe ô tô bán tải để kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động tại các chợ	1
VIII	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10
1	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1
-	Xe ô tô bán tải chỉ đạo phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; hộ đê	1
2	Chi cục Thủy lợi	1
-	Xe ô tô bán tải chỉ đạo phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn	1
3	Chi cục Kiểm lâm	7
-	Xe ô tô bán tải phục vụ hoạt động kiểm lâm	6
-	Xe ô tô tải cho Hạt kiểm lâm Hoà Vang	1
4	Chi cục chăn nuôi và thú y	1



STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; thanh tra, kiểm tra các cơ sở kiểm soát giết mổ; thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật	1
IX	Sở Tài nguyên và Môi trường	6
1	Văn phòng Sở	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ thanh tra các hoạt động về tài nguyên môi trường	1
2	Trung tâm Phát triển quỹ đất	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng công trình dự án trên địa bàn	1
3	Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác thực địa, khảo sát, đo đạc đất đai	1
4	Chi cục Bảo vệ Môi trường	1
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường ở các khu công nghiệp, các doanh nghiệp và điểm nóng về xử lý môi trường	1
5	Chi cục Biển và hải đảo	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác khắc phục sự cố tràn dầu, tổng hợp vùng bờ	1
6	Chi cục Quản lý đất đai	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác kiểm tra, thực tế quản lý đất đai	1
X	Sở Ngoại vụ (Cơ quan Sở)	1
-	Xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác lễ tân, đối ngoại, xúc tiến đầu tư; phục vụ các đoàn A1, khách quốc tế	1
XI	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	7
1	Văn phòng Sở Lao động Thương binh và Xã hội	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ đối tượng bảo trợ xã hội	1
2	Trung tâm Dịch vụ việc làm	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác đào tạo, hướng nghiệp, dạy nghề lưu động	1
3	Trung tâm Phụng dưỡng người có công cách mạng	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ cán bộ lão thành, người có công cách mạng, cán bộ hưu trí	1
4	Trung tâm Bảo trợ xã hội	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ đối tượng bảo trợ xã hội	1
5	Cơ sở xã hội Bầu Bàng	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác đào tạo, hướng nghiệp, dạy nghề lưu động	1
6	Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ đối tượng người tâm thần	1
7	Chi cục phòng chống tệ nạn xã hội	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác phòng chống mại dâm, ma túy	1
XII	Sở Khoa học và Công nghệ	2
1	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	1

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra KHCN, kiểm định, đo lường sản phẩm, hàng hoá trên thị trường	1
2	Trung tâm Tiết kiệm năng lượng và Tư vấn chuyển giao công nghệ	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân trên địa bàn thành phố; phục vụ thanh kiểm tra an toàn bức xạ, quan trắc phóng xạ môi trường và công tác nghiên cứu khoa học.	1
XIII	Sở Văn hóa và Thể thao	13
1	Nhà hát tuồng Nguyễn Hiền Đình	2
-	Xe ô tô tải chở đạo cụ phục vụ công tác biểu diễn nghệ thuật	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ chở diễn viên, nghệ sĩ phục vụ biểu diễn nghệ thuật	1
2	Trung tâm Huấn luyện và Đào tạo VĐV TDTT	3
-	Xe ô tô trên 16 chỗ chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu	3
3	Trung tâm Thể dục thể thao	2
-	Xe ô tô trên 16 chỗ chở vận động viên đi luyện tập và thi đấu	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến các sự kiện thể thao	1
4	Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh	2
-	Xe ô tô tải chở trang thiết bị phục vụ biểu diễn nghệ thuật lưu động	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, văn hóa cơ sở, các thiết chế văn hóa; triển lãm lưu động.	1
5	Bảo tàng Mỹ thuật Đà Nẵng	1
-	Xe ô tô tải phục vụ công tác sưu tầm hiện vật, triển lãm mỹ thuật lưu động	1
6	Bảo tàng Đà Nẵng	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác kiểm kê, trùng tu, tôn tạo di tích, sưu tầm hiện vật trưng bày	1
7	Nhà hát Trưng Vương	2
-	Xe ô tô tải chở đạo cụ phục vụ công tác biểu diễn nghệ thuật	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ chở diễn viên, nghệ sĩ đi tập luyện và biểu diễn nghệ thuật	1
XIV	Sở Xây dựng	6
1	Thanh tra Sở Xây dựng	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ thanh tra xây dựng	1
2	Công ty Thoát nước và Xử lý nước thải	2
-	01 xe ô tô tải và 01 xe ô tô bán tải phục vụ quản lý, vận hành, sửa chữa các công trình hạ tầng thoát nước và xử lý nước thải	2
3	Ban Nghĩa trang	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ tuần tra, kiểm soát, sửa chữa, quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nghĩa trang liệt sỹ	1
4	Công ty Công viên - Cây xanh	2
-	01 xe ô tô tải và 01 xe ô tô bán tải phục vụ tuần tra, kiểm soát và sửa chữa, quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông.	2
5	Trung tâm Quản lý và khai thác nhà Đà Nẵng	2



Thư

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Số lượng tối đa
-	01 xe ô tô bán tải dùng để chuyên chở dụng cụ, thiết bị máy móc chuyên dùng phục vụ công tác duy tu, bảo dưỡng tại các khu chung cư, nhà ở xã hội, nhà liền kề, ký túc xá sinh viên, nhà ở công nhân trên địa bàn thành phố	1
-	01 xe ô tô trên 16 chỗ dùng để thực hiện nhiệm vụ chở các đoàn, tổ đi kiểm tra công tác quản lý, vận hành, sử dụng, phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường... tại các khu chung cư, nhà ở xã hội, nhà liền kề, ký túc xá sinh viên, nhà ở công nhân trên địa bàn thành phố	1
XV	Sở Giao thông Vận tải	9
1	Thanh tra giao thông	8
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác thanh tra giao thông	8
2	Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ quản lý, điều hành, sửa chữa các hạ tầng giao thông	1
XVI	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	2
1	Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Đà Nẵng	1
-	Xe ô tô bán tải kiểm tra an ninh, trật tự đô thị, khu công nghiệp	1
2	Trung tâm dịch vụ tổng hợp khu công nghệ cao	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ vận hành và kiểm tra an ninh, trật tự tại Khu công nghệ cao	1
XVII	Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng	3
-	Xe ô tô bán tải phục vụ công tác báo chí; phát thanh, truyền hình lưu động	2
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ công tác báo chí, phát thanh, truyền hình	1
XVIII	Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố	2
-	Xe ô tô bán tải phục vụ thanh tra, kiểm tra; kiểm nghiệm nhanh an toàn thực phẩm tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và các chợ truyền thống, chợ đầu mối nông sản và xử lý ngộ độc thực phẩm; phục vụ công tác truyền thông, thông tin về an toàn thực phẩm	2
XIX	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan Sở)	1
-	Xe ô tô bán tải phục vụ kiểm tra, khảo sát thực tế các dự án, triển khai thực địa để giám sát các dự án đầu tư và thực hiện hậu kiểm doanh nghiệp cấp phép	1
XX	Trường Cao đẳng văn hoá nghệ thuật	1
-	Xe ô tô trên 16 chỗ phục vụ đưa đón học sinh tham gia biểu diễn, đi thực tế tại địa phương	1

Phụ lục II

CHUNG LOẠI VÀ MỨC GIÁ TỐI ĐA XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TRANG BỊ TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Quyết định số: .34../2020/QĐ-UBND ngày 28../9../2020 của UBND thành phố Đà Nẵng)

ĐVT: đồng/chiếc

STT	Đối tượng sử dụng/Chung loại	Mức giá tối đa
A	Các loại xe ô tô có kết cấu đặc biệt (xe chở tiền, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe cần cẩu,...) và xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh, xe phục vụ tang lễ,...), xe dịch vụ sát hạch, tập lái	
I	Sở Giao thông Vận tải	
1	Trung tâm Điều hành đèn tín hiệu giao thông và vận tải công cộng	
-	Xe cần cẩu nâng người làm việc trên cao	2.800.000.000
2	Trường trung cấp nghề giao thông công chính	
-	Xe sát hạch, tập lái hạng B (số sàn)	600.000.000
-	Xe sát hạch, tập lái hạng B (số tự động)	710.000.000
-	Xe sát hạch, tập lái hạng C	970.000.000
-	Xe sát hạch, tập lái hạng D	1.550.000.000
-	Xe sát hạch, tập lái hạng E	3.630.000.000
-	Xe tập lái hạng B (số sàn)	600.000.000
-	Xe tập lái hạng B (số tự động)	710.000.000
-	Xe tập lái hạng C	970.000.000
-	Xe tập lái hạng D	1.550.000.000
-	Xe tập lái hạng E	3.630.000.000
-	Xe tập lái hạng FC	1.200.000.000
II	Sở Công thương	
1	Công ty Quản lý và phát triển các chợ	
-	Xe cứu hoả	3.400.000.000
III	Sở Xây dựng	
1	Công ty Công viên - Cây xanh	
-	Xe ô tô tải thùng chứa và hệ thống chuyên dùng tưới cây với bồn tưới nước 8 m ³	1.800.000.000
-	Xe ô tô tải thùng chứa và hệ thống chuyên dùng tưới cây với bồn tưới nước 6 m ³	1.600.000.000
-	Xe ô tô tải có gắn cần cẩu và rỗ nâng người	1.701.000.000
-	Xe ô tô tải chuyên dùng có gắn thang nâng người	2.348.000.000
-	Xe ô tô tải Ben tự đổ 6,3 tấn với thùng tải tự đổ 4,38 m ³	1.264.000.000
2	Công ty Thoát nước và xử lý nước thải	
-	Xe tải thùng có bửng nâng, trọng tải 2 tấn	640.000.000

7/10

STT	Đối tượng sử dụng/Chủng loại	Mức giá tối đa
-	Xe bồn hút bùn	1.750.000.000
-	Xe vận chuyển bùn, rác	1.635.000.000
-	Xe thau rửa cống loại 4 (xe ô tô xitec phun nước)	2.640.000.000
-	Xe ô tô tải gắn cần cầu	2.565.000.000
-	Xe xúc lật thủy lực bánh lốp dung tích gàu 3,2 m ³	1.550.000.000
3	Ban Nghĩa trang	
-	Xe tang rỗng	953.000.000
-	Xe tang trung	980.000.000
-	Xe tang lớn	1.100.000.000
IV	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	Ban Quản lý Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang	
-	Xe nâng hàng	330.000.000
-	Xe tải gắn cầu	1.490.000.000
V	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	
1	Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng Khu công nghiệp Đà Nẵng	
-	Xe ô tô phun nước có gắn bồn chứa nước	1.730.000.000
2	Trung tâm dịch vụ tổng hợp	
-	Xe ô tô phun nước có gắn bồn chứa nước	1.730.000.000
VI	Đài Phát thanh - Truyền hình	
-	Xe ô tô gắn thiết bị phát thanh truyền hình chuẩn HD	26.797.000.000
-	Xe ô tô gắn thiết bị phát thanh truyền hình công nghệ mới	26.797.000.000
VII	UBND các quận huyện	
	Xe ô tô bán tải có gắn bình nâng hạ phục vụ công tác xử lý vi phạm để xe dưới lòng đường trái phép	750.000.000
B	Các loại xe ô tô chuyên dùng khác (Xe ô tô tải, xe ô tô bán tải, xe ô tô trên 16 chỗ ngồi)	
I	Xe ô tô tải	
1	Dưới 1 tấn	500.000.000
2	Từ 1 tấn đến 1,5 tấn	600.000.000
3	Từ 1,6 tấn đến 2,5 tấn	650.000.000
4	Từ 2,6 tấn đến 3,5 tấn	900.000.000
5	Từ 3,6 đến 4,5 tấn	1.100.000.000
II	Xe ô tô bán tải	935.000.000
III	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	
1	Từ 17 đến 24 chỗ	1.600.000.000
2	Từ 25 đến 30 chỗ	1.800.000.000
3	Từ 31 đến 45 chỗ	2.000.000.000
4	Trên 45 chỗ	2.815.000.000